

Phụ lục I

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Số /QĐ-BGTVT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202...

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để ứng phó, khắc phục hư hỏng
kết cấu hạ tầng giao thông trên các tuyến Quốc lộ ..., ..., ..., và ...
do các đợt mưa, lũ gây ra tại tỉnh từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...**

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 02/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó, sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Công điện số .../CĐ-TTg ngày.../.../202... của Thủ tướng Chính phủ về Căn cứ Thông tư số .../2024/TT-BGTVT ngày .../.../... của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

Căn cứ Công điện số .../CĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ GTVT về Trên cơ sở Văn bản số .../CĐBVN-TCGT ngày .../.../202... của Cục Đường bộ Việt Nam về việc công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai do các đợt mưa lớn từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202... gây ra trên các tuyến quốc lộ do Sở GTVT(Khu QLDB....) quản lý; các Báo cáo của Sở GTVT (Khu QLDB...): số .../BC-SGTVT (Khu QLDB...) ngày .../.../202... và số .../BC-SGTVT (Khu QLDB) ngày .../.../202...;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để ứng phó, khắc phục hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông tại các lý trình: Km...., Km...., Km...., Quốc lộ; Km....., Km....., Km....., Quốc lộ; do các đợt mưa, lũ gây ra tại tỉnh ... từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202..., với các nội dung sau:

1. Diễn biến, phạm vi ảnh hưởng của thiên tai

a) Diễn biến của tình huống thiên tai

- Theo bản tin số ... ngày .../.../202... của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh về tin cảnh báo dông, tố, lốc, sét, mưa đá và mưa lớn cục bộ trên khu vực tỉnh

- Theo bản tin số ngày .../.../202... của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh về tin cảnh báo dông, tố, lốc, sét, mưa đá và mưa lớn cục bộ trên khu vực tỉnh

- Các Bản tin khác của Đài Khí tượng thủy văn tỉnh và Trung tâm Dự báo Khí

tượng thủy văn Quốc gia về tin dự báo thời tiết tỉnh từ ngày .../.../202... đến ngày ..

b) Phạm vi ảnh hưởng của tình huống thiên tai

Tình huống thiên tai tại điểm a khoản 1 Điều này gây hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông tại các lý trình: Km....., Km....., Km....., Quốc lộ; Km419+070, Km....., Km....., Km....., Quốc lộ; có nguy cơ đe dọa trực tiếp đến an toàn tính mạng của người, phương tiện tham gia giao thông đường bộ (cụ thể, tại Văn bản số .../CĐBVN-TCGT ngày .../.../202... của Cục Đường bộ Việt Nam; các Báo cáo của Sở GTVT ... (Khu QLDB...): số .../BC-SGTVT (số ...BC-KQLDB...) ngày .../.../202... và số .../BC-SGTVT (số ...BC-KQLDB...) ngày .../.../202...).

c) Thời điểm xảy ra tình huống thiên tai

Thời điểm xảy ra tình huống thiên tai theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 1 Điều này để Cục Đường bộ Việt Nam rà soát, xác định cụ thể hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông thuộc hệ thống quốc lộ và ban hành Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp nhằm khắc phục hậu quả thiên tai gây ra được xác định từ ngày .../.../202... đến ngày

2. Các biện pháp khẩn cấp áp dụng để ứng phó và khắc phục hậu quả thiên tai

Các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ được giao thực hiện các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định tại Điều, Điều ... Thông tư số .../2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ

Điều 2. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị liên quan

1. Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải ... (Khu QLDB...) theo phạm vi, trách nhiệm quản lý: triển khai các hoạt động khắc phục hậu quả thiên tai quy định tại khoản ... Điều ... Quyết định này; trong đó, thực hiện rà soát, xác định cụ thể mức độ hư hỏng công trình đường bộ do tình huống thiên tai gây ra, giải pháp sửa chữa khắc phục và ban hành Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai theo quy định của pháp luật;

Khi kết thúc thực hiện Dự án khẩn cấp, khắc phục hậu quả thiên tai theo tình huống khẩn cấp về thiên tai nêu trên, Cục Đường bộ Việt Nam báo cáo Bộ GTVT để làm cơ sở xem xét công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai.

2. Cục Đường bộ Việt Nam, Sở Giao thông vận tải (Khu QLDB) chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng Bộ GTVT về các nội dung báo cáo thiệt hại, hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông tại các lý trình: Km....., Km....., Quốc lộ; Km....., Km... Quốc lộ; do đợt mưa, lũ gây ra tại tỉnh từ ngày .../.../202... đến ngày

3. Ban Chỉ huy Phòng chống thiên tai và Tìm kiếm cứu nạn Bộ GTVT đôn đốc, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trong việc triển khai khắc phục hậu quả thiên tai gây ra đối với kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ Giao thông vận tải: Kết cấu hạ tầng giao thông, Tài chính, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam, Giám đốc Sở Giao thông vận tải (Giám đốc Khu QLDB...), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Thủ trưởng.....;
- Lưu: VT; KCHT_(.b).

Lãnh đạo Bộ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục II

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: /QĐ - BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Công bố kết thúc một số tình huống khẩn cấp về thiên tai đã xảy ra làm hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông hệ thống quốc lộ trong năm 202

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI

Căn cứ Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24/8/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Nghị định số 30/2017/NĐ-CP ngày 21/3/2017 của Chính phủ quy định tổ chức, hoạt động ứng phó, sự cố thiên tai và tìm kiếm cứu nạn;

Căn cứ Nghị định số 66/2021/NĐ-CP ngày 06/7/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều;

Căn cứ các Thông tư: số /2024/TT-BGTVT ngày / /2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

Xét đề nghị của Cục Đường bộ Việt Nam tại văn bản số /CĐBVN-TCGT ngày / /202 về việc đề nghị Bộ GTVT ban hành quyết định công bố kết thúc tình huống khẩn cấp về thiên tai đối với hệ thống quốc lộ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Kết cấu hạ tầng giao thông và Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kết thúc một số tình huống khẩn cấp về thiên tai đã xảy ra làm hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông hệ thống quốc lộ trong năm 202 được Bộ Giao thông vận tải ban hành tại Quyết định như sau:

Số /QĐ-BGTVT ngày / /202, số /QĐ-BGTVT ngày / /202

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng các Vụ thuộc Bộ Giao thông vận tải; Kết cấu hạ tầng giao thông, Tài chính, Cục trưởng Cục Đường bộ Việt Nam và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Sở GTVT;
- Lưu: VT, KCHT₀.

Lãnh đạo Bộ

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục III

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM
Số: /QĐ-CĐBVN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên Quốc lộ.... tại Km....., Quốc lộ.... tại Km....., địa phận tỉnh

(do ảnh hưởng các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202.. đến ngày .../.../202...)

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

Căn cứ Luật

Căn cứ Luật

Căn cứ Nghị định

Căn cứ Thông tư số

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam trực thuộc Bộ Giao thông vận tải;

Căn cứ Quyết định số .../QĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ Giao thông vận tải Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để ứng phó, khắc phục hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông tại Km..... Quốc lộ ..., tại Km..... Quốc lộ ..., do đợt mưa, lũ gây ra tại tỉnh từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...;

Xét đề nghị của Sở Giao thông vận tải(Khu QLDB...) tại Tờ trình số .../TTr-SGTVT (số.../TTr-KQLDB...) ngày .../.../202... và đề nghị của Trưởng phòng tại Báo cáo số .../BC-.... ngày .../.../202... về việc ban hành Lệnh Xây dựng công trình khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL.... tại Km....., trên QL.... tại Km....., địa phận tỉnh (do ảnh hưởng các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày/.../202... đến ngày .../.../202...).

QUYẾT ĐỊNH:**Điều 1. Ban hành Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp:**

1. Tên dự án:
2. Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp:
3. Mục đích xây dựng:
4. Địa điểm thực hiện (lý trình thực hiện):
5. Quy mô và giải pháp xây dựng trong Dự án khẩn cấp:
 - a) Quy mô (nêu tóm tắt quy mô)
 - b) Tình trạng hư hỏng, giải pháp, khối lượng chủ yếu thực hiện và khái toán kinh phí :

(chi tiết trong Phụ lục kèm theo).

6. Thời gian thực hiện: Dự kiến hoàn thành

7. Kinh phí

a) Kinh phí sửa chữa (tạm tính): **đồng**

(Bằng chữ:

b) Kinh phí thực hiện sẽ được Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ....) lập và trình duyệt trong hồ sơ hoàn thành dự án; các khối lượng thực hiện được Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ....) và các bên liên quan xác định, nghiệm thu theo quy định, bảo đảm không trùng với khối lượng bảo dưỡng thường xuyên, khối lượng của các dự án khác đang thi công hoặc đang còn trong thời hạn bảo hành. Kinh phí chính thức nghiệm thu, thanh toán được xác định ở các bước tiếp theo (bước phê duyệt Hồ sơ hoàn thành công trình và bước thanh quyết toán công trình).

c) Nguồn vốn:

8. Bảo đảm an toàn giao thông, an toàn lao động và bảo vệ môi trường:

.....

9. Việc lập Hồ sơ hoàn thành công tác khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông quy định tại khoản Điều Thông tư số .../2024/TT-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ Giao thông vận tải Quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ:

a) Trường hợp khối lượng thực hiện thuộc phạm vi thực hiện Dự án khẩn cấp ban hành tại Lệnh này, Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ....) phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoàn thiện hồ sơ và trình duyệt trong Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp này;

b) Trường hợp khối lượng thực hiện nằm ngoài phạm vi thực hiện Dự án khẩn cấp ban hành tại Lệnh này, thì việc lập hồ sơ thanh toán thực hiện theo quy định tại khoản Điều ... Thông tư số .../202.../TT-BGTVT.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Sở Giao thông vận tải Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ....) triển khai, thực hiện các nội dung sau:

a) Triển khai thực hiện Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp theo Quyết định này đúng trình tự, thủ tục, bảo đảm tiến độ, chất lượng, hiệu quả, đạt mục tiêu xây dựng;

b) Giao nhà thầu quản lý, bảo dưỡng thường xuyên tuyến đường thực hiện Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp này theo quy định của pháp luật; chịu trách nhiệm về thủ tục pháp lý, về tính chính xác của khối lượng, đơn giá, cự ly vận chuyển đã thực hiện, về quản lý tiến độ, chất lượng thi công, nguồn vật liệu sử dụng theo các quy định của pháp luật;

c) Trên cơ sở giải pháp xử lý đã được Cục ĐBVN chấp thuận tại Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp này, Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ....) thực hiện rà soát, xác định cụ thể tình trạng công trình, mức độ hư hỏng do thiên tai gây ra để điều chỉnh giải pháp sửa chữa khắc phục (nếu thấy cần thiết và mang lại hiệu quả cao hơn), chịu trách nhiệm về việc điều chỉnh của mình;

d) Trong quá trình triển khai, Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ....) thường xuyên kiểm tra, cập nhật thực tế hiện trường để xem xét, chỉ đạo tư vấn và các đơn vị liên quan lựa chọn giải pháp xử lý phù hợp; đồng thời, báo cáo kịp thời Cục ĐBVN về tình hình triển khai thực hiện và đề nghị xem xét, điều chỉnh khi cần thiết;

đ) Sau khi thi công xong toàn bộ các hạng mục của Dự án, Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ....) chỉ đạo Nhà thầu thực hiện công tác vệ sinh toàn bộ phạm vi thi công; tổ chức nghiệm thu, xác định khối lượng thực hiện và lập hồ sơ hoàn thành công trình đúng quy định; tổ chức soát xét hồ sơ và trình Cục ĐBVN thẩm định

phê duyệt phù hợp với thời gian quy định tại Thông tư số/202.../TT-BGTVT.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Giám đốc Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ....), Trưởng phòngvà Thủ trưởng các đơn vị có liên quan căn cứ Lệnh xây dựng công trình khẩn cấp này, triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (6b);
- Phó Cục trưởng;
- Kho bạc NN địa phương;
- Phòng:
- Lưu: VT; tên Phòng tham mưu: 2b).

Lãnh đạo Cục

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục IV

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

PHÒNG

Số:/BC-.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202....

**BÁO CÁO KẾT QUẢ RÀ SOÁT
PHƯƠNG ÁN, GIẢI PHÁP THIẾT KẾ SƠ BỘ VÀ KHAI TOÁN KINH PHÍ**

Dự án: (Tên Dự án)

(do ảnh hưởng các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

Kính gửi: Lãnh đạo Cục Đường bộ Việt Nam

Phòng Quản lý, tổ chức giao thông đường bộ nhận được Tờ trình số .../TTTr-SGTVT (số.../TTTr - KQLĐB...) ngày .../.../202... của Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ ...) về việc ban hành Lệnh xây dựng Dự án khẩn cấp: (tên dự án) (kèm theo ảnh chụp hiện trạng hư hỏng và thiết kế sơ bộ, khái toán kinh phí). Sau khi nghiên cứu phương án, giải pháp thiết kế sơ bộ và khái toán kinh phí do Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ ...) đề xuất, Phòng báo cáo kết quả rà soát như sau:

I. Căn cứ pháp lý:

1. Các căn cứ

- Luật.....;

- Luật.....;

- Các Nghị định

- Các Thông tư

- Quyết định số .../QĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ GTVT quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam trực thuộc Bộ GTVT;

- Quyết định số .../QĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ Giao thông vận tải Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để ứng phó, khắc phục hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông tại Quốc lộ ... do đợt mưa, lũ gây ra tại tỉnh từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...;

2. Nhận xét (của Phòng được giao nhiệm vụ):

- Nhận xét về cơ sở pháp lý Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ ...) trình ban hành Lệnh xây dựng Dự án khẩn cấp có đủ cơ sở pháp lý hay chưa;

- Về cơ sở thực tế: Nhận xét về việc thực hiện các nhiệm vụ, công việc khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, đảm bảo giao thông thuộc thẩm quyền của Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ ...) theo quy định tại khoản ... Điều Thông tư số .../202.../TT-BGTVT. Việc đề xuất ban hành Lệnh xây dựng Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai căn cứ vào các nguyên nhân, lý do nào? Và việc thực hiện Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai sẽ đem lại lợi ích, hiệu quả gì?

- Nhận xét về thẩm quyền ban hành Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp để khắc phục hậu quả thiên tai, có đúng thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

II. Thông tin chung về Dự án khẩn cấp (Sở GTVT(Khu QLĐB...) trình)

1. Tên dự án:
2. Kinh phí thực hiện (tạm tính): đồng;
(Hai tỷ, bảy trăm lăm mươi lăm triệu đồng)
3. Nguồn kinh phí thực hiện:
4. Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp:
5. Thời gian thực hiện:
6. Địa điểm, quy mô và giải pháp sơ bộ
- 6.1. Địa điểm: tại Quốc lộ, tỉnh
- 6.2. Quy mô, giải pháp sơ bộ:

III. Kết quả rà soát và kiến nghị của Phòng QL,TCGTĐB:

1. Về quy mô, giải pháp thiết kế sơ bộ:
2. Khối lượng thực hiện chủ yếu (tạm tính):
 - a)
 - b)
 - d) Công tác Bảo đảm giao thông và Vệ sinh môi trường: .
3. Về khái toán kinh phí thực hiện (tạm tính):
 - a) Các căn cứ để xác định khái toán kinh phí
 - Định mức, đơn giá, chế độ, chính sách và các khoản mục chi phí theo quy định của nhà nước có liên quan:
 - Đơn giá nhân công.....;
 - Giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng:
 - Giá vật liệu xây dựng theo.....
 - b) Kinh phí (khái toán)
 - Kinh phí do Sở GTVT(Khu QLĐB) trình: đồng.
 - Sau khi Phòng phối hợp với Sở GTVT(Khu QLĐB....) kiểm tra, rà soát, tính toán lại, kinh phí dự kiến thực hiện là: đồng.
 - Nguyên nhân tăng giảm:
3. Kiến nghị:
 - Quy mô, giải pháp thiết kế sơ bộ và khái toán kinh phí do Sở GTVT(Khu QLĐB...) đề nghị, sau khi rà soát đủ điều kiện ban hành Lệnh xây dựng dự án khẩn cấp, để thực hiện công tác khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông tại, tỉnh
 - Kính đề nghị Lãnh đạo Cục ĐBVN xem xét, ban hành Lệnh xây dựng Dự án khẩn cấp./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Trưởng phòng (b/c);
- Sở GTVT
- Khu QLĐB....;
- Lưu (Phòng thực hiện báo cáo).

Lãnh đạo Phòng
(ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục V

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN ĐỀ XUẤT

Số: /TTr

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Ngày tháng năm 202

TỜ TRÌNH

Về việc Ban hành Lệnh thi công xây dựng Dự án: Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông, năm 202.. QL... đoạn Km - Km...; QL. đoạn Km -Km, tỉnh..... Do ảnh hưởng của đợt mưa ..và cơn bão số.., từ ngày đến ngày

Kính gửi : Cục Đường bộ Việt Nam

- Luật.....;

- Luật.....;

- Các Nghị định

- Các Thông tư

- Quyết định số .../QĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ Giao thông vận tải

Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để ứng phó, khắc phục hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông tại Quốc lộ ... do đợt mưa, lũ gây ra tại tỉnh từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...;

Căn cứ.....

Căn cứ tình hình diễn biến phức tạp của thiên tai xảy ra.....

Căn cứ nhu cầu.....

Cơ quan (đề xuất)..... kính trình Cục Đường bộ Việt Nam Ban hành Lệnh thi công xây dựng Dự án ... theo Lệnh khẩn cấp với nội dung cụ thể như sau:

1. Tên Dự án: (có thể kèm theo danh mục của một hoặc nhiều dự án);
2. Cơ quan được giao thực hiện công trình khẩn cấp (chủ đầu tư);
3. Mục đích xây dựng;
4. Sơ bộ quy mô sửa chữa, khắc phục công trình; các yêu cầu đối với công trình;
5. Dự kiến kinh phí;
6. Nguồn vốn thực hiện;
7. Thời gian thực hiện;
8. Địa điểm thực hiện;
9. Các yêu cầu cần thiết khác có liên quan

Cơ quan (đề xuất).... đề nghị Cục Đường bộ Việt Nam xem xét quyết định./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Giám đốc (để b/c);
-
- Lưu: VT, ().

Lãnh đạo Cơ quan đề xuất
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục VI

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ - CĐBVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....) và trên QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Nghị định số ...
- Căn cứ Thông tư số/2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;
- Căn cứ Bản tin nhanh cảnh báo lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy tỉnh: số ... ngày .../.../2024, số ... ngày .../.../2024;
- Căn cứ Bản tin cảnh báo mưa lớn trên khu vực tỉnh: số ... ngày .../.../2024; số ... ngày .../.../2024;
- Căn cứ Biên bản xác minh thiệt hại kỹ ngày .../...../202.... và ngày .../...../202....; giữa Cơ quan thực hiện dự án khẩn cấp (Sở Giao thông vận tải hoặc Khu Quản lý đường bộ khu vực), các đơn vị liên quan, và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện(thị xã, thành phố), tỉnh.....;
- Căn cứ Quyết định số/QĐ-SGTVT (số/QĐ-KQLĐB....) ngày .../.../202.... của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai (Sở GTVT hoặc Khu QLĐB....) về việc Giao khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...).
- Căn cứ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...), giữa Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai và các đơn vị liên quan;
- Xét đề nghị của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai tại Tờ trình số/TTr-

SGTVT (số...../TTr-KQLĐB....) ngày .../.../202... (kèm theo Báo cáo soát xét Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai số .../BCSX-SGTVT (số...../BCSX-KQLĐB...) ngày của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai và đề nghị của Trưởng Phòng tại Báo cáo thẩm định số /BCTĐ -..... ngày / /2024 về việc phê duyệt Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông, nội dung chính như sau:

1. Tên Hồ sơ: **Phê duyệt Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông** trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

2. Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai: Sở Giao thông vận tải.....(Khu Quản lý đường bộ....).

3. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ: Công ty

4. Chủ nhiệm lập hồ sơ:

5. Mục tiêu đầu tư xây dựng: Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....), tỉnh, bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn.

6. Quy mô sửa chữa, khắc phục và khối lượng chính:

6.1. Quốc lộ.....

- Quy mô sửa chữa, khắc phục :

- Khối lượng chính: (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

6.2. Quốc lộ.....

- Quy mô sửa chữa, khắc phục :

- Khối lượng chính: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

6.3.

7. Địa điểm xây dựng: QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....), tỉnh ..

8. Diện tích sử dụng đất: Trong phạm vi đất

9. Loại công trình: Khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông.

10. Tổng kinh phí thực hiện: **.000 đồng.**

(Bằng chữ :đồng).

Trong đó:

- Chi phí sửa chữa, khắc phục đồng

- Chi phí quản lý dự án đồng

- Chi phí Tư vấn lập Hồ sơ đồng

- Chi phí khác đồng

11. Kinh phí thực hiện:

12. Hình thức quản lý dự án:

13. Thời gian thực hiện: Năm

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai chịu trách nhiệm về việc chỉ định đơn vị thi công khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông theo quy định hiện hành và sự cần thiết, phù hợp của giải pháp thi công khắc phục đã chỉ đạo đơn vị thi công thực hiện.

- Căn cứ Quyết định này, Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát **Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông**, khối lượng thi công, để đảm bảo nghiệm thu, thanh toán đúng khối lượng đã thi công thực tế, đúng quy định hiện hành; đồng thời rà soát, đối chiếu để đảm bảo chỉ thanh toán phần khối lượng không trùng với phạm vi, định mức công tác BDTX, không trùng với khối lượng đã nghiệm thu của các đợt mưa lũ trước đó và không trùng khối lượng với các dự án khác đang được sửa chữa hoặc đang trong thời gian bảo hành.

Điều 3. Thủ trưởng Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (5b);
- Phó Cục trưởng
- Kho Bạc NN địa phương;
- Các phòng liên quan;
- Lưu: VT, (đơn vị tham mưu).

Lãnh đạo Cục

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Phụ lục VII

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

**BỘ GIAO THÔNG VẬN TẢI
CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-CĐBVN

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....) và trên QL..... (Km....-Km....), tỉnh
(Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

CỤC TRƯỞNG CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Căn cứ Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Căn cứ Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Căn cứ Nghị định số
- Căn cứ Thông tư số/2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;
- Căn cứ Quyết định số/QĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ Giao thông vận tải Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để ứng phó, khắc phục hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông đường quốc lộ do các đợt mưa, lũ gây ra tại tỉnh thời gian từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...;
- Căn cứ Quyết định số/QĐ-CĐBVN ngày .../.../202... của Cục đường bộ Việt Nam về việc ban hành Lệnh xây dựng Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km...-Km....); QL..... (Km...-Km....), tỉnh (do ảnh hưởng các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...);
- Căn cứ Biên bản xác minh thiệt hại kỹ ngày .../.../202... và ngày .../.../202...; giữa Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp (Sở Giao thông vận tải hoặc Khu Quản lý đường bộ khu vực), các đơn vị liên quan, và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện (thị xã, thành phố), tỉnh.....;
- Căn cứ Quyết định số/QĐ-SGTVT (số/QĐ-KQLĐB...) ngày .../.../202... của Sở GTVT(Khu QLĐB...) về việc Giao thực hiện Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...).
- Căn cứ Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh

.... (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...), giữa Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp và các đơn vị liên quan ;

Xét đề nghị của Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp tại Tờ trình số/TTr-SGTVT (số...../TTr-KQLĐB....) ngày .../.../202... (kèm theo Báo cáo soát xét Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp số/BCSX-SGTVT (số..../BCSX-KQLĐB...) ngày của Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp) và đề nghị của Trưởng Phòng tại Báo cáo thẩm định số /BCTĐ-..... ngày / /2024 về việc phê duyệt Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, nội dung chính như sau:

1. Tên Dự án: Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

2. Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp: Sở Giao thông vận tải.....(Khu Quản lý đường bộ....).

3. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ : Công ty

4. Chủ nhiệm lập hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp:

5. Mục tiêu dự án: Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....), tỉnh, bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn.

6. Quy mô sửa chữa và khối lượng chính:

6.1. Quốc lộ.....

- Quy mô sửa chữa:

- Khối lượng chính: (Chi tiết tại Phụ lục kèm theo).

6.2. Quốc lộ.....

- Quy mô sửa chữa:

- Khối lượng chính: Chi tiết tại Phụ lục kèm theo.

6.3.

7. Địa điểm xây dựng: QL.. (Km....- Km....) và trên QL.. (Km....- Km....), tỉnh ..

8. Diện tích sử dụng đất: Trong phạm vi đất

9. Loại công trình: Khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông.

10. Tổng kinh phí thực hiện: **.000 đồng.**

(Bằng chữ :đồng).

Trong đó:

- Chi phí sửa chữa, khắc phục đồng

- Chi phí quản lý dự án đồng

- Chi phí Tư vấn lập Hồ sơ hoàn thành đồng

- Chi phí khác đồng

11. Kinh phí thực hiện:

12. Hình thức quản lý dự án:

13. Thời gian thực hiện: Năm

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp chịu trách nhiệm về việc chỉ định đơn vị thi công khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông theo quy định

hiện hành và sự cần thiết, phù hợp của giải pháp thi công khắc phục đã chỉ đạo đơn vị thi công thực hiện.

- Căn cứ Quyết định này, Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, khối lượng thi công, để đảm bảo nghiệm thu, thanh toán đúng khối lượng đã thi công thực tế và đúng quy định hiện hành; đồng thời rà soát, đối chiếu để đảm bảo chỉ thanh toán phần khối lượng không trùng với phạm vi, định mức công tác BDTX, không trùng với khối lượng đã nghiệm thu của các đợt mưa lũ trước đó và không trùng khối lượng với các dự án khác đang được sửa chữa hoặc đang trong thời gian bảo hành.

Điều 3. Thủ trưởng Cơ quan được giao thực hiện dự án khẩn cấp và Thủ trưởng các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (5b);
- Phó Cục trưởng
- Kho Bạc NN địa phương;
- Các phòng liên quan;
- Lưu: VT, (đơn vị tham mưu).

Lãnh đạo Cục
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

TỔNG HỢP CHI PHÍ THỰC HIỆN DỰ ÁN

Tên Dự án: Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

DVT: đồng

ST T	NỘI DUNG CHI PHÍ	Nt (%)	HỆ SỐ	CÁCH TÍNH	GIÁ TRỊ TRƯỚC THUẾ	THUẾ GTGT	GIÁ TRỊ SAU THUẾ
1	Chi phí xây dựng						
1.1	QL.....			bảng tính			
1.2	QL.....			bảng tính			
2	Chi phí quản lý dự án						
3	Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng						
3.1	Chi phí khảo sát đo đạc			Bảng tính			
-	QL.....			Bảng tính			
-	QL.....			Bảng tính			
3.2	Chi phí lập Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp						
-	QL.....						
-	QL.....						
3.3	Chi phí giám sát thi công						
4	Chi phí khác						
4.1	Phí thẩm định Hồ sơ hoàn thành dự án						
	Tổng cộng:						

PHỤ LỤC
KHỐI LƯỢNG HOÀN THÀNH

Dự án: Khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

A. Hạng mục, khối lượng công việc đã thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông theo quy định tại khoản Điều Thông tư số .../2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ Giao thông vận tải

I. Quốc Lộ

1. Khối lượng thực hiện chủ yếu:

-..... ;

- Công tác Bảo đảm giao thông, An toàn lao động và Vệ sinh môi trường

2. Kinh phí thực hiện:

(Bằng chữ.....)

II. Quốc Lộ

1. Khối lượng thực hiện chủ yếu:

-..... ;

- Công tác Bảo đảm giao thông, An toàn lao động và Vệ sinh môi trường

2. Kinh phí thực hiện:

(Bằng chữ.....)

B- Hạng mục, khối lượng công việc đã thực hiện theo Dự án khẩn cấp :

I. Quốc Lộ

1. Khối lượng thực hiện chủ yếu:

-..... ;

-..... ;

- Công tác Bảo đảm giao thông, An toàn lao động và Vệ sinh môi trường

2. Kinh phí thực hiện:

(Bằng chữ.....)

II. Quốc Lộ

1. Khối lượng thực hiện chủ yếu:

-..... ;

- Công tác Bảo đảm giao thông, An toàn lao động và Vệ sinh môi trường

2. Kinh phí thực hiện:

(Bằng chữ.....)

Chi tiết khối lượng theo Hồ sơ hoàn thành Dự án được phê duyệt ./.

Phụ lục VIII

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

PHÒNG

Số: /BCTĐ-.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

**Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông
trên QL..... (Km....-Km....) và trên QL..... (Km....-Km....) tỉnh**

(Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

Kính gửi: Lãnh đạo Cục Đường bộ Việt Nam

Phòng được giao thẩm định Tờ trình số/TTr-SGTVT (số/TTr-KQKĐB....) ngày .../.../202... của Sở Giao thông vận tải (Khu QKĐB....) trình thẩm định, phê duyệt Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....) và trên QL..... (Km....-Km....) tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...), các tài liệu liên quan gồm; Báo cáo rà soát hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông số/BC-SGTVT (số/BC-KQLĐB....) ngày .../.../202... của Sở Giao thông vận tải (Khu QKĐB....), Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông, các tài liệu liên quan;

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông do Sở GTVT(Khu QLĐB.....) lập, trình; Phòng báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Khái quát về Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai (Cơ quan thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai trình):

1. Tên Hồ sơ: Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....) tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

2. Cơ quan thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai: Sở Giao thông vận tải Điện Biên.

3. Đơn vị Quản lý, giám sát:

4. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ:

5. Các cơ sở pháp lý

- Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số ,,,,
- Thông tư số .../2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về phòng, chống và khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

- Bản tin nhanh cảnh báo lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy tình: số ... ngày .../.../2024, số ... ngày .../.../2024;

- Bản tin cảnh báo mưa lớn trên khu vực tỉnh: số ... ngày .../.../2024; số
- Biên bản xác minh thiệt hại kỹ ngày .../.../202... và ngày .../.../202...; giữa Cơ quan thực hiện dự án khẩn cấp (Sở Giao thông vận tải hoặc Khu Quản lý đường bộ khu vực), các đơn vị liên quan, và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện(thị xã, thành phố), tỉnh.....;

Quyết định số/QĐ-SGTVT (số/QĐ-KQLĐB....) ngày .../.../202... của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai (Sở GTVT hoặc Khu QLĐB....) về việc Giao khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...).

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...), giữa Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai và các đơn vị liên quan;

- Các Quyết định của Sở xây dựng tỉnh: Số .../QĐ-SXD ngày .../.../202... công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh; số/QĐ-SXD ngày .../.../202... của Sở Xây dựng tỉnh về việc công bố Đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh; Giá vật liệu xây dựng theo công bố giá tháng ... năm trên địa bàn tỉnh tại Công bố số/CBGVLXD-SXD ngày .../.../2024 của Sở Xây dựng tỉnh

- Ảnh chụp hiện trạng thiệt hại, hư hỏng và ảnh chụp các vị trí đã hoàn thành việc hút sạt, ảnh khắc phục hư hỏng công trình đã được hoàn thành;

- Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai;
- Đề nghị của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai tại Tờ trình số/TTr-SGTVT (số...../TTr-KQLĐB....) ngày .../.../202... (kèm theo Báo cáo soát xét Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai số .../BCSX-SGTVT (số...../BCSX-KQLĐB...) ngày của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai

6. Khối lượng chủ yếu thực hiện

6.1. Quốc lộ.....:

-

6.1. Quốc lộ.....:

-

7. Kinh phí thực hiện:đồng;

(bằng chữ:.....)

II- KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Về thành phần Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai:

Kết quả kiểm tra tại bảng sau:

STT	Thành phần Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông theo Điều ... Thông tư .../2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ GTVT	Kết quả thẩm định	
		Có	Không
1	Tờ trình của Cơ quan lập Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai		

2	Báo cáo soát xét Hồ sơ của Cơ quan lập Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai		
3	Thuyết minh Phương án khắc phục hậu quả thiên tai		
4	Các Bản tin về thiên tai, chỉ đạo điều hành, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, như: công điện, lệnh điều động, văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền		
5	Báo cáo ban đầu kèm theo một số ảnh chụp về tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra của cơ quan lập hồ sơ, cơ quan, đơn vị khác có liên quan		
6	Biên bản xác minh thiệt hại lập tại hiện trường (gồm các thông tin: vị trí, lý trình; mô tả, đánh giá mức độ thiệt hại, hư hỏng công trình đường bộ; sơ bộ khối lượng hư hỏng; đề xuất phương án xử lý, khắc phục). Biên bản được lập có sự tham gia của Cơ quan quản lý đường bộ, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xảy ra thiệt hại		
7	Biên bản xác nhận khối lượng đã thực hiện kèm theo bản kê chi tiết		
6	Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai (thuyết minh)		
7	Dự toán kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông đã thực hiện, kèm các bản thuyết minh tính toán chi tiết;		
9	Các bản vẽ kỹ thuật thi công thể hiện khối lượng, kết cấu các hạng mục thi công (trừ các hạng mục có khối lượng nhỏ dưới 100m ³)		
10	Nhật ký thi công, một số hình ảnh ghi nhận quá trình thi công, bảng chấm công nhân lực tham gia thi công và nhân lực trực điều tiết, phân luồng bảo đảm giao thông.		

2. Nguyên tắc thẩm định:

- Kiểm tra sự đầy đủ, phù hợp của các căn cứ pháp lý để xác định dự toán Hồ sơ khắc phục.

- Kiểm tra sự phù hợp khối lượng trong công tác khắc phục, chủng loại và số lượng thiệt bị trong hồ sơ dự toán so với khối lượng, chủng loại và số lượng thiệt bị đã được nghiệm thu.

- Kiểm tra tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức dự toán, giá xây dựng của công trình và quy định khác có liên quan trong việc xác định các khoản mục chi phí của dự toán công trình.

- Xác định giá trị dự toán công trình sau thẩm định và kiến nghị đề cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Đánh giá mức độ tăng, giảm của các khoản mục chi phí, phân tích nguyên nhân tăng, giảm so với giá trị dự toán xây dựng công trình đề nghị thẩm định.

3. Kết quả thẩm định về khối lượng

3.1. Các thay đổi, điều chỉnh so với khối lượng được Cơ quan thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai trình, chi tiết tại bảng sau:

TT	Hạng mục thi công	Đơn vị tính	Khối lượng		Chênh lệch (+; -)
			Theo Lệnh thi công (QĐ)	Thực tế thi công	

I	QUỐC LỘ				
1	Hạng mục A				
	-				
2	Hạng mục B				
	-				
II	QUỐC LỘ				
1	Hạng mục A				
	-				
2	Hạng mục B				
	-				

3.2. Khối lượng hoàn thành sau khi rà soát thống nhất với Cơ quan thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai:

3.2.1. Quốc lộ.....:

-

3.2.1. Quốc lộ.....:

-

3.2.3. Bảo đảm giao thông, An toàn lao động và vệ sinh môi trường:

4. Về kinh phí thực hiện, kết quả thẩm định tại Bảng sau:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị Chủ đầu tư trình	Giá trị thẩm định	Tăng (+), giảm (-)
1	- Chi phí xây dựng			
2	- Chi phí quản lý dự án			
3	- Chi phí TVĐTXD			
4	- Chi phí khác			
	Tổng cộng			

- Nguyên nhân tăng, giảm:

+ Về khối lượng:

+ Về dự toán:

5. Nhận xét về chất lượng Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai:

- Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai được Tổ chức tư vấn có đủ năng lực lập; các vị trí theo quy định đều có bản vẽ thiết kế đầy đủ để làm cơ sở tính toán khối lượng, có biên bản xác minh thiệt hại, biên bản nghiệm thu xác nhận khối lượng hoàn thành, đảm bảo tính pháp lý; ảnh thiệt hại và ảnh quá trình thực hiện và hoàn thành chứng minh;

- Về dự toán: Các khoản mục chi phí trong công trình khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông đều tuân thủ định mức, đơn giá theo quy định hiện hành và các chế độ chính sách của Nhà nước, đảm bảo tính pháp lý (đã được các bên liên quan nghiệm thu, rà soát);

- Việc khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....) tỉnh là kịp thời, bảo đảm giao thông an toàn thông suốt.

6. Kiến nghị, đề xuất:

6.1. Kiến nghị: khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....) tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../ đến ngày .../.../202....) đủ điều kiện phê duyệt.

6.2. Kiến nghị về trách nhiệm của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai:

- Chịu trách nhiệm về việc chỉ định đơn vị thi công khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 theo quy định hiện hành và sự cần thiết, phù hợp của giải pháp thi công khắc phục đã chỉ đạo đơn vị thi công thực hiện;

- Chịu trách nhiệm về các giải pháp và số liệu đã xác nhận khối lượng thiệt hại ban đầu và khối lượng hoàn thành khi chỉ đạo bảo đảm giao thông;

- Căn cứ Quyết định được phê duyệt, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát hồ sơ hoàn công, khối lượng thực tế để đảm bảo nghiệm thu, thanh toán đúng khối lượng đã thi công thực tế và đúng quy định hiện hành; đồng thời rà soát, đối chiếu để đảm bảo chỉ thanh toán phần khối lượng không trùng với phạm vi, định mức công tác BDTX, không trùng với khối lượng đã nghiệm thu của các mưa lũ trước đó và không trùng phạm vi với các dự án khác đang được sửa chữa hoặc đang còn trong giai đoạn bảo hành.

6.3. Kết luận: Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên trên QL..... (Km.....- Km.....) và trên QL..... (Km.....- Km.....) tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...) đủ điều kiện phê duyệt; đề nghị Lãnh đạo Cục ĐBVN xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Phó CT (để b/c);
- Sở GTVT
- Khu QLDB, .. :
- Lưu: VT, Phòng.

**Lãnh đạo Phòng
(ký, ghi rõ họ tên)**

Phụ lục IX

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CỤC ĐƯỜNG BỘ VIỆT NAM

PHÒNG

Số: /BCTĐ-.....

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 202.....

BÁO CÁO KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên Quốc lộ.... tại Km...., Quốc lộ.... tại Km...., địa phận tỉnh
(do ảnh hưởng các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202.. đến ngày .../.../202...)

Kính gửi: Lãnh đạo Cục Đường bộ Việt Nam

Phòng được giao thẩm định Tờ trình số/TTr-SGTVT (số/TTr-KQKĐB....) ngày .../.../202... của Sở Giao thông vận tải (Khu QKĐB....) trình thẩm định, phê duyệt Hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên Quốc lộ.... tại Km...., Quốc lộ.... tại Km...., địa phận tỉnh (do ảnh hưởng các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202.. đến ngày .../.../202...), các tài liệu liên quan gồm; Báo cáo rà soát hồ sơ hoàn thành Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông số/BC-SGTVT (số/BC-KQLĐB....) ngày .../.../202... của Sở Giao thông vận tải (Khu QKĐB....), Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông, các tài liệu liên quan;

Sau khi nghiên cứu Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông do Sở GTVT(Khu QLĐB.....) lập, trình; Phòng báo cáo kết quả thẩm định như sau:

I. Khái quát về Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai (Cơ quan thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai trình):

1. Tên Hồ sơ: Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....) tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

2. Cơ quan thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai: Sở Giao thông vận tải(Khu Quản lý đường bộ...).

3. Đơn vị Quản lý, giám sát:

4. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ:

5. Các cơ sở pháp lý

- Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;

- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

- Nghị định số....
 - Thông tư số/2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;
 - Quyết định số/QĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ giao thông vận tải quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Đường bộ Việt Nam trực thuộc Bộ Giao thông vận tải;
 - Quyết định số/QĐ-BGTVT ngày .../.../202... của Bộ Giao thông vận tải Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để ứng phó, khắc phục hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông tại Km..... Quốc lộ ..., tại Km..... Quốc lộ ..., do đợt mưa, lũ gây ra tại tỉnh từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...;
 - Quyết định số/QĐ-CĐBVN ngày .../.../202... của Cục Đường bộ Việt Nam ban hành Lệnh xây dựng Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên Quốc lộ.... tại Km....., Quốc lộ.... tại Km....., địa phận tỉnh (do ảnh hưởng các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202.. đến ngày .../.../202...);
 - Biên bản xác minh thiệt hại ký ngày .../.../202.... và ngày .../.../202....; giữa Cơ quan thực hiện Dự án khẩn cấp (Sở Giao thông vận tải hoặc Khu Quản lý đường bộ khu vực), các đơn vị liên quan, và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện(thị xã, thành phố), tỉnh.....;
 - Quyết định số/QĐ-SGTVT (số/QĐ-KQLĐB....) ngày .../.../202.... của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai (Sở GTVT hoặc Khu QLĐB....) về việc Giao thực hiện Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...).
 - Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...), giữa Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai và các đơn vị liên quan;
 - Các Quyết định của Sở xây dựng tỉnh: Số/QĐ-SXD ngày .../.../202... công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh; số/QĐ-SXD ngày .../.../202.... của Sở Xây dựng tỉnh về việc công bố Đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh; Giá vật liệu xây dựng theo công bố giá tháng ... năm trên địa bàn tỉnh tại Công bố số/CBGVLXD-SXD ngày .../.../2024 của Sở Xây dựng tỉnh
 - Ảnh chụp hiện trạng thiệt hại, hư hỏng và ảnh chụp các vị trí đã hoàn thành việc hót sạt, ảnh khắc phục hư hỏng công trình đã được hoàn thành;
 - Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai;
 - Đề nghị của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai tại Tờ trình số/TTr-SGTVT (số...../TTr-KQLĐB....) ngày .../.../202... (kèm theo Báo cáo soát xét Hồ sơ hoàn thành Dự án khắc phục hậu quả thiên tai số/BCSX-SGTVT (số...../BCSX-KQLĐB....) ngày của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai
6. Khối lượng chủ yếu thực hiện
- 6.1. Khối lượng, kinh phí thực hiện bước xử lý ùn tắc, thông đường, bảo đảm giao thông
- 6.1.1. Quốc lộ.....:
-
- 6.1.2. Quốc lộ.....:
-
- 6.1.3. Kinh phí thực hiện:đồng;

(bằng chữ:.....)

6.2. Khối lượng, kinh phí thực hiện bước Dự án khắc phục hậu quả thiên tai

6.2.1. Quốc lộ.....:

-

6.2.2. Quốc lộ.....:

-

6.2.3. Kinh phí thực hiện:đồng;

(bằng chữ:.....)

II- KẾT QUẢ THẨM ĐỊNH

1. Về thành phần Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai:

Kết quả kiểm tra tại bảng sau:

STT	Thành phần Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông theo Điều ... Thông tư ../2024/TT-BGTVT ngày ../.../2024 của Bộ GTVT	Kết quả thẩm định	
		Có	Không
1	Tờ trình của Cơ quan lập Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai		
2	Báo cáo soát xét Hồ sơ của Cơ quan lập Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai		
3	Thuyết minh Phương án khắc phục hậu quả thiên tai		
4	Các Bản tin về thiên tai, chỉ đạo điều hành, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, như: công điện, lệnh điều động, văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền		
5	Báo cáo ban đầu kèm theo một số ảnh chụp về tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra của cơ quan lập hồ sơ, cơ quan, đơn vị khác có liên quan		
6	Biên bản xác minh thiệt hại lập tại hiện trường (gồm các thông tin: vị trí, lý trình; mô tả, đánh giá mức độ thiệt hại, hư hỏng công trình đường bộ; sơ bộ khối lượng hư hỏng; đề xuất phương án xử lý, khắc phục). Biên bản được lập có sự tham gia của Cơ quan quản lý đường bộ, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xảy ra thiệt hại		
7	Quyết định Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai		
8	Lệnh xây dựng Dự án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai		
9	Biên bản xác nhận khối lượng đã thực hiện kèm theo bản kê chi tiết		
10	Hồ sơ hoàn thành Dự án khắc phục hậu quả thiên tai (thuyết minh)		
11	Dự toán kinh phí Dự án khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông đã thực hiện, kèm các bản thuyết minh tính toán chi tiết;		
12	Các bản vẽ kỹ thuật thi công thể hiện khối lượng, kết cấu các hạng mục thi công (trừ các hạng mục có khối lượng nhỏ dưới 100m ³)		
13	Nhật ký thi công, một số hình ảnh ghi nhận quá trình thi công, bảng chấm công nhân lực tham gia thi công và nhân lực trực điều tiết, phân luồng bảo đảm giao thông.		

2. Nguyên tắc thẩm định:

- Kiểm tra sự đầy đủ, phù hợp của các căn cứ pháp lý để xác định dự toán Hồ sơ

khắc phục.

- Kiểm tra sự phù hợp khối lượng trong công tác khắc phục, chủng loại và số lượng thiết bị trong hồ sơ dự toán so với khối lượng, chủng loại và số lượng thiết bị đã được nghiệm thu.

- Kiểm tra tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức dự toán, giá xây dựng của công trình và quy định khác có liên quan trong việc xác định các khoản mục chi phí của dự toán công trình.

- Xác định giá trị dự toán công trình sau thẩm định và kiến nghị đề cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Đánh giá mức độ tăng, giảm của các khoản mục chi phí, phân tích nguyên nhân tăng, giảm so với giá trị dự toán xây dựng công trình đề nghị thẩm định.

3. Kết quả thẩm định về khối lượng

3.1. Các thay đổi, điều chỉnh so với khối lượng được Cơ quan thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai trình, chi tiết tại bảng sau:

TT	Hạng mục thi công	Đơn vị tính	Khối lượng		Chênh lệch (+; -)
			Theo Lệnh thi công (QĐ)	Thực tế thi công	
A	Khối lượng xử lý ùn tắc, thông đường BDGT				
I	QUỐC LỘ				
1	Hạng mục A				
	-				
2	Hạng mục B				
	-				
II	QUỐC LỘ				
1	Hạng mục A				
	-				
2	Hạng mục B				
	-				
B	Khối lượng thực hiện Dự án khắc phục hậu quả thiên tai, BDGT				
I	QUỐC LỘ				
1	Hạng mục A				
	-				
2	Hạng mục B				
	-				
II	QUỐC LỘ				
1	Hạng mục A				
	-				
2	Hạng mục B				
	-				
....				

3.2. Khối lượng hoàn thành sau khi rà soát thống nhất với Cơ quan thực hiện khắc

phục hậu quả thiên tai:

3.2.1. Quốc lộ.....:

-

3.2.1. Quốc lộ.....:

-.....;

3.2.3. Bảo đảm giao thông, An toàn lao động và vệ sinh môi trường:

4. Về kinh phí thực hiện, kết quả thẩm định tại Bảng sau:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị Chủ đầu tư trình	Giá trị thẩm định	Tăng (+), giảm (-)
1	- Chi phí xây dựng			
2	- Chi phí quản lý dự án			
3	- Chi phí TVĐTXD			
4	- Chi phí khác			
	Tổng cộng			

- Nguyên nhân tăng, giảm:

+ Về khối lượng:

+ Về dự toán:

5. Nhận xét về chất lượng Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai:

- Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai được Tổ chức tư vấn có đủ năng lực lập; các vị trí theo quy định đều có bản vẽ thiết kế đầy đủ để làm cơ sở tính toán khối lượng, có biên bản xác minh thiệt hại, biên bản nghiệm thu xác nhận khối lượng hoàn thành, đảm bảo tính pháp lý; ảnh thiệt hại và ảnh quá trình thực hiện và hoàn thành chứng minh;

- Về dự toán: Các khoản mục chi phí trong công trình khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 đều tuân thủ định mức, đơn giá theo quy định hiện hành và các chế độ chính sách của Nhà nước, đảm bảo tính pháp lý (đã được các bên liên quan nghiệm thu, rà soát);

- Việc xử lý ùn tắc, thông đường, BDGT và thực hiện Dự án án khẩn cấp khắc phục hậu quả thiên tai bảo đảm giao thông trên QL..... (Km...- Km....) và trên QL..... (Km...- Km....) tỉnh là kịp thời, bảo đảm giao thông an toàn thông suốt.

6. Kiến nghị, đề xuất:

6.1. Kiến nghị: Hồ sơ hoàn thành Dự án khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km...- Km....) và trên QL..... (Km...- Km....) tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../ đến ngày .../.../202....) đủ điều kiện phê duyệt.

6.2. Kiến nghị về trách nhiệm của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai:

- Chịu trách nhiệm về việc chỉ định đơn vị thi công khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông bước 1 theo quy định hiện hành và sự cần thiết, phù hợp của giải pháp thi công khắc phục đã chỉ đạo đơn vị thi công thực hiện;

- Chịu trách nhiệm về các giải pháp và số liệu đã xác nhận khối lượng thiệt hại ban đầu và khối lượng hoàn thành khi chỉ đạo bảo đảm giao thông;

- Căn cứ Quyết định được phê duyệt, Chủ đầu tư chịu trách nhiệm kiểm tra, rà soát hồ sơ hoàn công, khối lượng thực tế để đảm bảo nghiệm thu, thanh toán đúng khối lượng đã thi công thực tế và đúng quy định hiện hành; đồng thời rà soát, đối chiếu để đảm bảo chỉ thanh toán phần khối lượng không trùng với phạm vi, định mức công tác BDTX, không trùng với khối lượng đã nghiệm thu của các mưa lũ trước đó và không trùng phạm

vi với các dự án khác đang được sửa chữa hoặc đang còn trong giai đoạn bảo hành.

6.3. Kết luận: Hồ sơ hoàn thành Dự án khắc phục hậu quả thiên tai, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....) tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../ đến ngày .../.../202....) do Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai trình đủ điều kiện phê duyệt; đề nghị Lãnh đạo Cục ĐBVN xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Phó CT (để b/c);
- Sở GTVT
- Khu QLDB....;
- Lưu: Phòng .

Lãnh đạo Phòng
(ký, ghi rõ họ tên)

Phụ lục IX

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN TRÌNH HỒ SƠ.

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: / SGTVT (KQLĐB)

Hà Nội, ngày tháng năm 202.....

BÁO CÁO SOÁT XÉT

Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km.... Km....) và trên QL..... (Km.... Km....) tỉnh

(Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...)

Kính gửi: Cục Đường bộ Việt Nam

I. Nội dung Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông:

1. Tên Hồ sơ: Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....) tỉnh

2. Cơ quan thực hiện khắc phục hậu quả thiên tai: Sở Giao thông vận tải(Khu QLĐB.....).

3. Đơn vị Quản lý, giám sát:

4. Tổ chức tư vấn lập hồ sơ:

5. Các cơ sở pháp lý

- Luật Đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ ngày 27 tháng 6 năm 2024;
- Luật Phòng, chống thiên tai ngày 19/6/2013; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống thiên tai và Luật Đê điều ngày 17/6/2020;
- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 62/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;
- Nghị định số
- Nghị định số 56/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Giao thông vận tải;
- Thông tư số .../2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ trưởng Bộ GTVT quy định về phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;
- Bản tin nhanh cảnh báo lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy tỉnh: số ... ngày .../.../2024, số ... ngày .../.../2024;
- Bản tin cảnh báo mưa lớn trên khu vực tỉnh: số ... ngày .../.../2024; số ... ngày .../.../2024;
- Biên bản xác minh thiệt hại ký ngày .../.../202.... và ngày .../.../202....; giữa Cơ quan thực hiện dự án khẩn cấp (Sở Giao thông vận tải hoặc Khu Quản lý đường bộ khu vực), các đơn vị liên quan, và Ban Chỉ huy PCTT&TKCN huyện(thị xã, thành phố), tỉnh.....;

Quyết định số/QĐ-SGTVT (số/QĐ-KQLĐB....) ngày/.../202.... của Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai (Sở GTVT hoặc Khu QLĐB....) về việc Giao khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...).

- Biên bản nghiệm thu khối lượng hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....-Km....); QL..... (Km....-Km....), tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...), giữa Cơ quan khắc phục hậu quả thiên tai và các đơn vị liên quan;

- Các Quyết định của Sở xây dựng tỉnh: Số .../QĐ-SXD ngày .../.../202... công bố đơn giá nhân công xây dựng trên địa bàn tỉnh; số/QĐ-SXD ngày .../.../202.... của Sở Xây dựng tỉnh về việc công bố Đơn giá ca máy và thiết bị thi công xây dựng trên địa bàn tỉnh; Giá vật liệu xây dựng theo công bố giá tháng ... năm trên địa bàn tỉnh tại Công bố số/CBGVLXD-SXD ngày .../.../2024 của Sở Xây dựng tỉnh

- Ảnh chụp hiện trạng thiệt hại, hư hỏng và ảnh chụp các vị trí đã hoàn thành việc hút sục, ảnh khắc phục hư hỏng công trình đã được hoàn thành;

- Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai;

- Đề nghị của Tổ chức tư vấn về việc chấp thuận Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai.

6. Khối lượng thực hiện chủ yếu trong hồ sơ do Tổ chức tư vấn lập

6.1. Quốc lộ.....:

-

6.1. Quốc lộ.....:

-

7. Kinh phí thực hiện:đồng;

(bằng chữ:.....)

II- KẾT QUẢ SOÁT XÉT HỒ SƠ

1. Về thành phần Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai:

Kết quả kiểm tra tại bảng sau:

STT	Thành phần Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông theo Điều ... Thông tư .../2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ GTVT	Kết quả thẩm định	
		Có	Không
1	Tờ trình của Tổ chức tư vấn lập hồ sơ		
2	Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông;		
3	Các bản vẽ kỹ thuật thi công thể hiện khối lượng, kết cấu các hạng mục thi công (trừ các hạng mục có khối lượng nhỏ dưới 100m3)		
4	Thuyết minh Phương án khắc phục hậu quả thiên tai		
5	Các Bản tin về thiên tai, chỉ đạo điều hành, ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai, như: công điện, lệnh điều động, văn bản chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền		
6	Báo cáo ban đầu kèm theo một số ảnh chụp về tình hình thiệt hại do thiên tai gây ra của cơ quan lập hồ sơ, cơ quan, đơn vị khác có liên quan		
7	Biên bản xác minh thiệt hại lập tại hiện trường (gồm các thông tin: vị trí, lý trình; mô tả, đánh giá mức độ thiệt hại, hư hỏng công trình đường bộ; sơ bộ khối lượng hư hỏng; đề xuất phương án xử		

	lý, khắc phục). Biên bản được lập có sự tham gia của Cơ quan quản lý đường bộ, Ban Chỉ huy PCTT&TKCN cấp huyện hoặc Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi xảy ra thiệt hại		
6	Biên bản xác nhận khối lượng đã thực hiện kèm theo bản kê chi tiết		
7	Dự toán kinh phí khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông đã thực hiện, kèm các bản thuyết minh tính toán chi tiết;		
9	Nhật ký thi công, một số hình ảnh ghi nhận quá trình thi công, bảng chấm công nhân lực tham gia thi công và nhân lực trực điều tiết, phân luồng bảo đảm giao thông.		
10	Hoá đơn, chứng từ liên quan (nếu có)		

2. Nguyên tắc thẩm định:

- Kiểm tra sự đầy đủ, phù hợp của các căn cứ pháp lý để xác định dự toán Hồ sơ khắc phục.

- Kiểm tra sự phù hợp khối lượng trong công tác khắc phục, chủng loại và số lượng thiết bị trong hồ sơ dự toán so với khối lượng, chủng loại và số lượng thiết bị đã được nghiệm thu.

- Kiểm tra tính đúng đắn, hợp lý của việc áp dụng, vận dụng định mức dự toán, giá xây dựng của công trình và quy định khác có liên quan trong việc xác định các khoản mục chi phí của dự toán công trình. Sự phù hợp của Hoá đơn, chứng từ, Bảng chấm công với Nhật ký thi công.

- Xác định giá trị dự toán công trình sau thẩm định và kiến nghị để cấp có thẩm quyền xem xét, phê duyệt. Đánh giá mức độ tăng, giảm của các khoản mục chi phí, phân tích nguyên nhân tăng, giảm so với giá trị dự toán xây dựng công trình đề nghị thẩm định.

3. Kết quả thẩm định về khối lượng

3.1. Các thay đổi, điều chỉnh so với khối lượng được trong hồ sơ do Tổ chức tư vấn lập, chi tiết tại bảng sau:

TT	Hạng mục thi công	Đơn vị tính	Khối lượng		Chênh lệch (+; -)
			Hồ sơ do Tư vấn lập	Kết quả soát xét	
I	QUỐC LỘ				
1	Hạng mục A				
	-				
2	Hạng mục B				
	-				
II	QUỐC LỘ				
1	Hạng mục A				
	-				
2	Hạng mục B				
	-				
....				

3.2. Khối lượng hoàn thành sau khi soát xét và yêu cầu Tổ chức tư vấn hoàn thiện lại hồ sơ:

3.2.1. Quốc lộ.....:

-

3.2.1. Quốc lộ.....:

-

3.2.3. Bảo đảm giao thông, An toàn lao động và vệ sinh môi trường:

4. Về kinh phí thực hiện, kết quả thẩm định tại Bảng sau:

STT	Nội dung chi phí	Giá trị Tư vấn lập, trình	Giá trị sau soát xét	Tăng (+), giảm (-)
1	- Chi phí xây dựng			
2	- Chi phí quản lý dự án			
3	- Chi phí TVĐTXD			
4	- Chi phí khác			
	Tổng cộng			

- Nguyên nhân tăng, giảm:

+ Về khối lượng:

+ Về dự toán:

5. Nhận xét về chất lượng lập Hồ sơ hoàn thành của Tổ chức Tư vấn:

- Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai do Tổ chức tư vấn có đủ năng lực lập; khối lượng các vị trí có bản vẽ thiết kế và bảng tính toán khối lượng, được đối chiếu biên bản xác minh thiệt hại, biên bản nghiệm thu xác nhận khối lượng hoàn thành, ảnh hưởng và ảnh quá trình thực hiện và hoàn thành chứng minh để khẳng định khối lượng thực hiện;

- Về dự toán: Tổ chức Tư vấn đã tuân thủ định mức, đơn giá theo quy định hiện hành và các chế độ chính sách của Nhà nước,

- Thời gian lập và trình Hồ sơ hoàn thành là kịp thời, đáp ứng tiến độ và chất lượng hồ sơ;

- Khối lượng thực hiện sau khi soát xét đảm bảo không trùng với phạm vi, định mức công tác BDTX, không trùng với khối lượng đã nghiệm thu của các mưa lũ trước đó và không trùng phạm vi với các dự án khác đang được sửa chữa hoặc đang còn trong giai đoạn bảo hành.

6. Kiến nghị, đề xuất:

6.1. Kiến nghị:

6.2. Đề xuất: Hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông trên QL..... (Km....- Km....) và trên QL..... (Km....- Km....) tỉnh (Do ảnh hưởng của các đợt mưa, lũ gây ra từ ngày .../.../202... đến ngày .../.../202...) sau khi rà soát đủ điều kiện trình Cục ĐBVN xem xét, phê duyệt./.

Nơi nhận :

- Như trên;
- Phó GD (đề t/h);
- Phòng
- Ban.....;
- Lưu VT, Phòng thực hiện soát xét:...b.

**Lãnh đạo Cơ quan đề xuất
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)**

Phụ lục X

(Ban hành kèm theo Thông tư /2024/TT-BGTVT ngày tháng năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải)

CƠ QUAN BÁO CÁO
SỞ GTVT (KHU)

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-SGTVT (KHU...)

Hà Nội, ngày tháng ... năm 202....

BÁO CÁO (BÁO CÁO NHANH)

Về tình hình thiệt hại, công tác khắc phục xử lý ùn tắc giao thông và bảo đảm giao thông trên các tuyến Quốc lộ do Sở GTVT...(Khu...) quản lý

(Do ảnh hưởng của đợt mưa lớn kéo dài từ ngày... đến ngày.....trên địa bàn...)

Kính gửi:

- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục Đường bộ Việt Nam.

Do ảnh hưởng của các đợt mưa lớn kéo dài từ ngày ..././2024 đến ngày ..././2024 trên địa bàn tỉnh đã gây hư hỏng kết cấu hạ tầng giao thông trên các tuyến quốc lộ do Sở GTVT.....(Khu...) quản lý gây nhiều thiệt hại kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và ùn tắc giao thông;

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công điện sốngàyvề việc, chỉ đạo của Bộ GTVT tại Công điện số sốngàyvề việc, Chỉ đạo của Cục trưởng Cục ĐBVN tạivề việc, Sở GTVT.....(Khu...) tổng hợp, báo cáo nhanh về số liệu thiệt hại, công tác khắc phục và đề xuất kiến nghị cụ thể như sau:

I- THÔNG TIN VỀ DIỄN BIẾN THỜI TIẾT, PHẠM VI ẢNH HƯỞNG CỦA THIÊN TAI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH.....:

- Tin nhanh cảnh báo lũ quét, sạt lở đất, sụt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy... ;
- Tin cảnh báo mưa lớn trên khu vực.....;
- Tin cảnh báo dông, tố, lốc, sét, mưa đá và mưa lớn cục bộ trên khu vực.....;

II- CÔNG TÁC KHẮC PHỤC HẬU QUẢ THIÊN TAI, XỬ LÝ ùN TẮC, BẢO ĐẢM GIAO THÔNG:

1. Công tác chỉ đạo: Ngay sau khi thiệt hại xảy ra, thực hiện theo “phương châm 4 tại chỗ”, Sở GTVT ...(Khu..) đã chỉ đạo các đơn vị liên quan và Nhà thầu bảo dưỡng thường xuyên cử người chốt trực, căng dây, rào chắn, cấm biển báo hiệu tạm hai đầu đoạn tuyến bị hư hại, các vị trí bị ngập úng và thực hiện ngay công tác khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc giao thông theo quy định tại khoản ... Điều Thông tư số .../2024/TT-BGTVT ngày ..././2024;

2. Tổng hợp số liệu thiệt hại trên các quốc lộ được giao quản lý

2.1. Quốc lộ... (đoạn từ Km..- Km...):

a) Về tình hình thiệt hại:

- Sạt lở ta luy dương, bùn, đất, đá trôi lấp nền, mặt đường ... vị trí khối lượng ước tínhm³;
- Sạt lở ta luy âm: vị trí dàim;
- Hư hỏng cục bộ mặt đường: ... vị trí, diện tíchm²;

- Hư hỏng rãnh dọc: vị trí dài ...m;
 - Hư hỏng hộ lan: vị trí dài ...m;
 - Hư hỏng khác (biển báo, cọc tiêu, cột Km...):
 - Ngập úng: đoạn từ Km....-Km....., dài ...m chiều sâu ngập trung bình ...m; đoạn từ Km....-Km....., dài ...m chiều sâu ngập trung bình ...m, v.v...;
 - Thời gian ách tắc giao thông: Vị trí Km.../QL..., thời gian tắc đường ...giờ; Vị trí Km.../QL..., thời gian tắc đường ...giờ;
- Hiện tại, giao thông trên các tuyến quốc lộdo Sở GTVT ...(Khu...) đã cơ bản thông suốt.

b) Kinh phí thiệt hại ước tính:

2.2. Quốc lộ... (đoạn từ Km..- Km...):

a) Về tình hình thiệt hại:

- Sạt lở ta luy dương, bùn, đất, đá trôi lấp nền, mặt đường ... vị trí khối lượng ước tínhm³;

- Sạt lở ta luy âm: vị trí dàim;

- Hư hỏng cục bộ mặt đường: ... vị trí, diện tíchm²;

- Hư hỏng rãnh dọc: vị trí dài ...m;

- Hư hỏng hộ lan: vị trí dài ...m;

- Hư hỏng khác (biển báo, cọc tiêu, cột Km...):

- Ngập úng: đoạn từ Km....-Km....., dài ...m chiều sâu ngập trung bình ...m; đoạn từ Km....-Km....., dài ...m chiều sâu ngập trung bình ...m, v.v...;

- Thời gian ách tắc giao thông: Vị trí Km.../QL..., thời gian tắc đường ...giờ; Vị trí Km.../QL..., thời gian tắc đường ...giờ;

Hiện tại, giao thông trên các tuyến quốc lộdo Sở GTVT ...(Khu...) đã cơ bản thông suốt.

b) Kinh phí thiệt hại ước tính:

.....

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:

Hiện nay, tại một số vị trí sạt lở ta luy ta luy âm vẫn còn có nguy cơ tiếp tục xói lở gây đứt đường, cung sạt lở tiếp tục phát triển có nguy cơ sạt lở, vùi lấp người và phương tiện tham gia giao thông bất cứ lúc nào, hư hỏng hệ thống thoát nước cần phải xử lý, khắc phục để khôi phục ngay theo tiêu chuẩn, quy chuẩn của công trình nhằm tăng cường công tác an toàn giao thông và an toàn kết cấu công trình, Sở GTVT ... (Khu...) báo cáo và đề nghị Bộ GTVT công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để làm cơ sở triển khai các bước tiếp theo đối với hạng mục theo quy định tại khoản.... Điều Thông tư số/2024/TT-BGTVT ngày .../.../2024 của Bộ GTVT, cụ thể:

1. Quốc lộ :

- Xử lý khắc phục sạt lở, cung trượt phía ta luy dương, còn nguy cơ tiếp tục sạt lở, tiếp tục trôi trượt: ... vị trí (ghi rõ từng lý trình);

- Xử lý khắc phục sạt, lở ta luy âm lún sâu vào nền, mặt đường và còn nguy cơ tiếp tục sạt lở, xói trôi:vị trí (.....);

- Dự kiến kinh phí khắc phục: triệu đồng.

2. Quốc lộ ...:

- Xử lý khắc phục sạt lở, cung trượt phía ta luy dương, còn nguy cơ tiếp tục sạt lở, tiếp tục trôi trượt: ... vị trí (ghi rõ từng lý trình);

- Xử lý khắc phục sạt, lở ta luy âm lún sâu vào nền, mặt đường và còn nguy cơ tiếp tục sạt lở, xói trôi:vị trí (.....);

- Xử lý khắc phục hư hỏng mặt đường (ghi rõ lý trình từng vị trí);

- Xử lý khắc phục hư hỏng khác:.....
- Dự kiến kinh phí khắc phục: triệu đồng.

Trên đây là báo cáo của Sở GTVT...(Khu...) về số liệu thiệt hại, công tác khắc phục và đề xuất kiến nghị, đề nghị Cục ĐBVN và Bộ GTVT xem xét, Công bố tình huống khẩn cấp về thiên tai để triển khai các bước tiếp theo./.

Tài liệu gửi kèm theo:

- Tin nhanh cảnh báo lũ quét, sạt lở đất, sạt lún đất do mưa lũ hoặc dòng chảy tỉnh số ... ngày .../.../2024, số ... ngày .../.../2024;
- Tin cảnh báo mưa lớn trên khu vực tỉnh số ... ngày .../.../2024; số ... ngày .../.../2024;
- Tin cảnh báo dông, tố, lốc, sét, mưa đá và mưa lớn cục bộ trên khu vực tỉnh: số ... ngày .../.../2024; số ... ngày .../.../2024.
- Hình ảnh thiệt hại do thiên tai.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Giám đốc (đề b/c);
- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN Bộ GTVT;
- Ban Chỉ huy PCTT&TKCN tỉnh;
- Các phó GĐ;
- Khu QLDB (Sở GTVT);
- Lưu: VT, Phòng ()

**Lãnh đạo Cơ quan báo cáo
(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)**

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH THIẾT HẠI
(CÁC VỊ TRÍ ĐỀ NGHỊ CÔNG BỐ TÌNH HUỐNG KHẨN CẤP)**

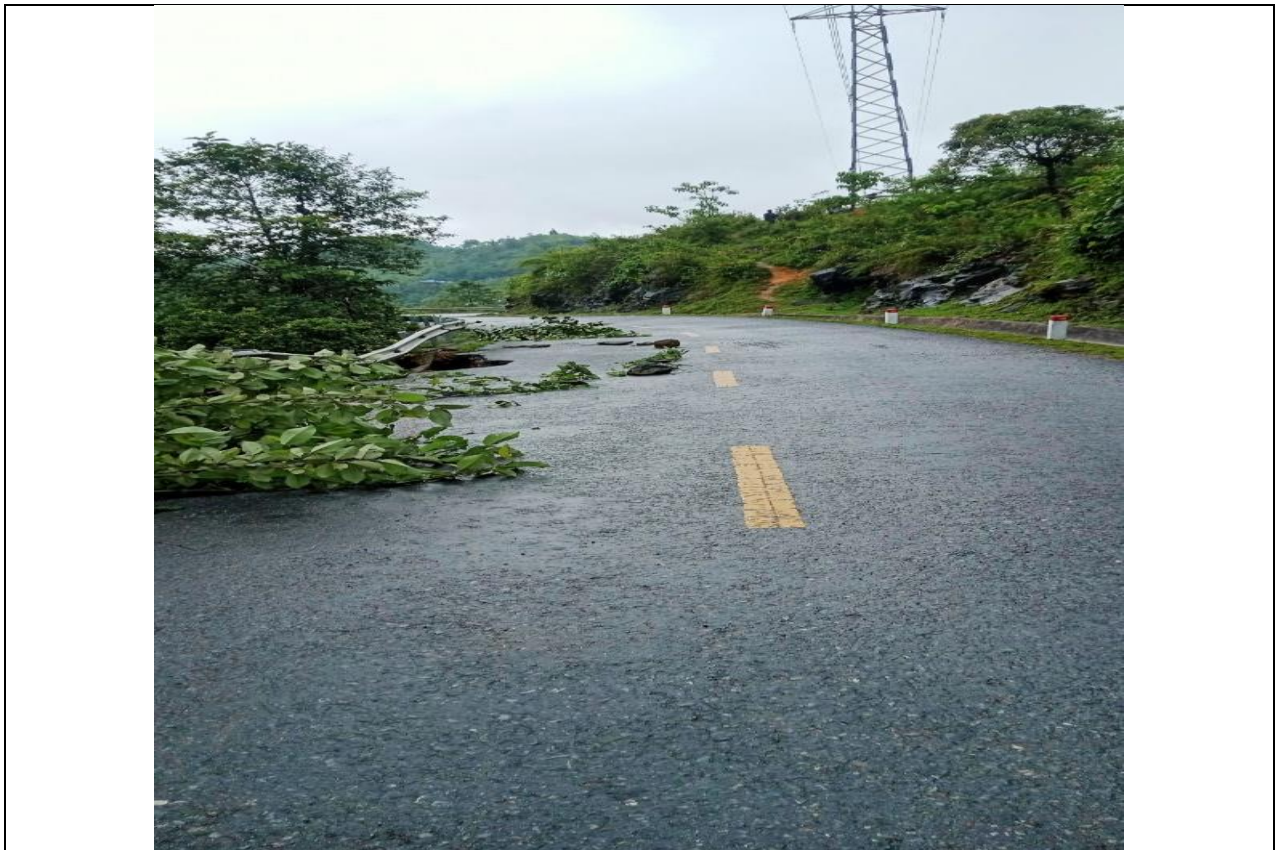
1. Km100+450/QL.4D



2. Km135+250-Km135+450/QL.4D

3. Km284+630/QL.4





4. Km196+900/QL.4



5. Km246+900/QL.4

